

Sầm Sơn, ngày 27 tháng 01 năm 2022

Số: 01/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/01/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST-DS ngày 15/11/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

* Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

* Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ Pháp lý.

* Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Ngọc V – Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Bà Lê Thị H – SN 1950

Địa chỉ: khu phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nợ: Tính đến ngày 19/01/2022 bà Lê Thị H còn nợ lại của Ngân hàng TMCP V theo 02 hợp đồng tín dụng (Hợp đồng số G10252254 ký ngày 17/01/2011 và Hợp đồng N122332146 ký ngày 13/6/2012) tổng số tiền là: **88.743.317** đồng (Trong đó nợ gốc: 18.328.099 đồng; Nợ lãi trong hạn: 919.142 đồng; Lãi quá hạn:

69.496.076 đồng).

Đến tháng 04/2022 bà Lê Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 19/01/2022 là: 88.743.317 đồng. Ngoài ra bà Lê Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong 02 hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 20/01/2022 cho đến khi thanh toán hết.

2. Về tài sản bảo đảm: Nếu bà Lê Thị H đến hạn mà không thanh toán, hoặc thanh toán không đầy đủ cho ngân hàng thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho các khoản vay để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 15, có địa chỉ tại khu phố T, phường T, thành phố S, Thanh Hóa đã được UBND tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 2703020134 cấp ngày 31/12/1997 mang tên Lê Thị H theo hợp đồng thế chấp số 10252254/HĐTC ngày 12/01/2011 và phụ lục hợp đồng thế chấp số 01/PLHĐ ngày 12/6/2012.

3. Về án phí: Bà Lê Thị H thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị H. Trả lại cho ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 2.900.000đ (*hai triệu chín trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0013140 ngày 08/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố S, Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Thành phố Sầm Sơn;
- Chi cục THADS Thành phố Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong